

Bản án số: 85/2017/HS-PT
Ngày: 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán: Ông Lê Việt Phong

Ông Nguyễn Văn Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Phụ Vũ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 26 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSPT ngày 24/7/2017 đối với bị cáo Trương Văn D.

Do có kháng cáo của bị cáo Trương Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Văn D** (Tên gọi khác: Bé L); Sinh năm: 1986, tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp HH, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Con ông Trương Đức L, sinh năm 1949 và bà Võ Thị B, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1988; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 20/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng 12 ngày tính từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 10/2011/HSST; Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách kể từ ngày 02/11/2015 theo giấy chứng nhận số 144/GCN-CQTHAHS nhưng chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2016 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Cao Thanh H1**, sinh năm: 1986 (có mặt).

Trú tại: Tổ 6, ấp PM, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Anh Đặng Hữu T2, sinh năm 1998 (*vắng mặt*).
2. Anh Trần Văn T3, sinh năm 1998 (*vắng mặt*).
3. Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm 1995 (*có mặt*).
Cùng trú tại: *Ấp HT, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước.*
4. Anh Trương Quang P1, sinh năm 1991 (*vắng mặt*).
5. Anh Trần Phương Đ1, sinh năm 1991 (*có mặt*).
6. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1965 (*vắng mặt*).
7. Anh Trương Hồng T1, sinh năm 1984 (*có mặt*).
Cùng trú tại: *ấp HH, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước.*
8. Anh Bùi Duy C1, sinh năm 1996 (*có mặt*).
Trú tại: *Tổ 1, ấp 7, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LN và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bình Phước thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/11/2015, Anh Cao Thanh H1 và Bùi Duy C1 đến ấp HH, xã LH dự đám cưới của Anh Trương Huy H4, sinh năm 1991. Trong lúc ngồi uống rượu tại đám cưới do hết đồ ăn nên giữa Trương Hồng T1, sinh năm 1984 và H2 xảy ra cự cãi. Lúc này anh H1 đi từ trong nhà ra khoác vai T1 để giải hòa thì Trương Văn D đi đến chỗ H1 nói: “Mày là cái gì mà giải quyết ở đây” đồng thời dùng tay đánh H1, H1 đánh lại D. T1 và Trương Quang P1 vào can ngăn và đánh H1. Bùi Duy C1, sinh năm 1996 ngụ ấp 7, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước thấy vậy lấy 01 vỏ chai bia đánh vào lưng D, Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1993 liền túm áo C1 và cùng Điều Th, sinh năm 1997 cùng ngụ ấp HH, xã LH đuổi đánh C1 bỏ chạy về phía nhà H4. Lúc này, P1 đạp vào bụng H1 làm H1 ngã xuống dưới đất, khi H1 vừa đứng dậy thì D cầm 01 cục đá đánh vào mặt H1 gây thương tích, sau đó H1 được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Trong quá trình điều tra: Trương Văn D không thừa nhận hành vi cầm 01 cục đá đánh vào mặt H1 gây thương tích. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định về thương tích và lời khai người làm chứng: Trần Phương Đ1, Trần Văn T3, Nguyễn Văn H1, Trương Duy Kh và bị hại Cao Thanh H1 có đầy đủ cơ sở xác định thương tích của Cao Thanh H1 do Trương Văn D gây ra.

Trong quá trình điều tra thu giữ: 02 cục đá kích thước (9x10x5cm, 9x10x8cm); 01 áo sọc ka rô; 01 quần Jean.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/GDPY/2016 ngày 20/01/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai thì Cao Thanh H1 có những thương tích sau:

Tổn thương võ nhăn cầu, phôi tổ chức nội nhãn mắt trái, phải phẫu thuật bóc bỏ nội nhãn mắt trái và lắp mắt giả.

Vết thương vùng mũi để lại sẹo kích thước 04 x 0,2cm, sẹo đổi màu, xơ, xấu về thẩm mỹ và vết thương bờ trong mi trên mắt trái để lại sẹo kích thước 1,5 x 0,2 cm, không ảnh hưởng đến đóng mở mi.

Tổn thương gây mũi chính, không ảnh hưởng đến chức năng thở và ngửi.

Tổn thương gãy xương gò má trái.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 64%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bình Phước đã tuyên bố bị cáo Trương Văn D (Bé Lê) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 46; Điều 33. Xử phạt bị cáo Trương Văn D (Bé Lê) 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/6/2017 bị cáo Trương Văn D có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo kêu oan không thừa nhận hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” như bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi dùng tay đánh vào người bị hại Cao Thanh H1 03 cái, không thừa nhận hành vi dùng cục đá ong đánh vào mặt anh H1 gây thương tích, lúc H1 bị thương thì bị cáo đang đuổi theo một người không biết tên và đứng ngoài cầu gỗ nhà ông Khuyên cách H1 khoảng 20 mét và đề nghị hội đồng xem xét bị cáo bị kết án oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người bị hại và lời khai của những người làm chứng đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trương Văn D đã có hành vi cầm cục đá tổ ong màu nâu xám vừa lòng bàn tay đánh vào mặt người bị hại Cao Thanh H1 gây thương tích 64%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không cung cấp được căn cứ nào chứng minh cho bị cáo không phạm tội, xét lời khai của bị cáo mâu thuẫn với lời khai của những người làm chứng khác do đó không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Mặc dù tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo quanh co, chối tội không thừa nhận hành vi dùng đá đánh vào mặt anh Cao Thanh H1 gây thương tích và cho rằng bị cáo bị truy tố và xét xử oan. Bị cáo xác định chỉ có hành vi dùng tay đánh vào người anh H1 03 cái và lúc H1 bị thương thì bị cáo đang đuổi theo 01 thanh niên không biết tên đứng ở ngoài cầu gỗ nhà ông Khuyên cách người bị hại H1 khoảng 20 mét và bị cáo cho rằng anh Nguyễn Văn H3 và ông Khuyên nhìn thấy bị cáo ở khu vực cầu gỗ khi anh H1 bị thương, Hội đồng xét

xử xét lời khai nêu trên của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận, bởi lẽ, căn cứ vào lời khai của anh H3 và ông Khuyên thì không nhìn thấy bị cáo ở khu vực cầu gỗ. Trong khi đó theo lời khai của người bị hại Cao Thanh H1 và những nhân chứng trực tiếp anh Trần Phương Đ1, ông Nguyễn Văn H2 cùng những nhân chứng khác là anh Trần Văn T3, anh Đặng Hữu T2, anh Trương Quang P1, anh Bùi Duy C1, anh Đỗ Tuấn A đều xác định chính bị cáo D là người cầm cục đá đứng gần người bị hại, ngoài bị cáo ra không có ai cầm đá và sau khi Trương Quang P1 đập người bị hại Cao Thanh H1 ngã xuống đất, khi anh H1 vừa đứng dậy thì bị cáo Trương Văn D đã cầm cục đá tổ ong màu nâu xám đập thẳng vào mặt người bị hại Cao Thanh H1 gây thương tích 64%.

[2] Xét lời khai của những người làm chứng và người bị hại nêu trên là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định về thương tích và phù hợp với tất cả các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các vật chứng và chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 05/11/2015, tại ấp HH, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước, Trương Văn D (bé Lê) đã cầm 01 cục đá (loại đá tổ ong, màu xám nâu kích thước khoảng 10x10cm) đập vào mặt anh Cao Thanh H1 làm anh H1 bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại là 64% (*theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/GDPY/2016 ngày 20/01/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai*). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng đá là hung khí nguy hiểm đập vào mặt người bị hại sẽ gây thương tích cho người bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện chứng tỏ bị cáo là kẻ côn đồ, coi thường pháp luật.

[4] Xét hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, là khách thể được pháp luật hình sự ưu tiên bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[5] Bị cáo là kẻ có nhân thân xấu vào ngày 20/4/2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng 12 ngày, tính từ ngày tuyên án về tội “cố ý gây thương tích” theo Bản án số 10/2011/HSST ngày 20/4/2011 chưa được xóa án tích lại tiếp tục cố ý phạm tội mới điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Do đó, lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xét mức hình phạt 09 (chín) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết nào mới để xác định bị cáo không phạm tội. Vì vậy, kháng cáo kêu oan của bị cáo là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo và y án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo kêu oan của bị cáo;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện LN.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn D (*Bé Lê*) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Trương Văn D (*Bé Lê*) 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **06/7/2016**.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trương Văn D phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện LN;
- PV 27 CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Công an huyện LN;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ; TNV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thịnh